

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **411/2019/DS-ST**

Ngày 28/11/2019

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C THÀNH TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Bền

Ông Lê Văn Nghĩa

-Thư ký phiên tòa: Ông Võ Trương Tấn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C Thành, tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C Thành tham gia phiên tòa:
Không có

Trong các ngày 18 tháng 11 năm 2019 và ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 220/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2019/QĐXX-ST ngày 18 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 108/QĐST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV (VPBANK)

Địa chỉ: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí Dũng**. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đỗ Thành Trung**. Chức vụ: Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCP VNTV kiêm Phó Giám đốc Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ, VPBank Hội sở (theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-PGĐK ngày 02/3/2018).

Người được ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn M**. Chức vụ: Chuyên viên tổ tụng – VPBank AMC (theo văn bản ủy quyền ngày 16/5/2019) (có mặt)

2. Bị đơn: Trần Thị K. T, sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: 703/3 ấp TĐ, xã TCN, huyện CT, TG.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Văn C, sinh năm: 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TĐ, xã TCN, huyện CT, TG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 16/5/2019 của nguyên đơn và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Nguyễn Văn M trình bày:

Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV cho bà Trần Thị K.T vay Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 11/10/2016 với số tiền 31.500.000 đồng (căn cứ giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn, ký ngày 06/10/2016), thời hạn vay là 18 tháng, mục đích vay kinh doanh, lãi thỏa thuận là 42%/năm.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng đã ký. Phía VPBank đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho bà T thanh toán nhưng bà T cố tình không thực hiện và kéo dài, đến nay vẫn còn nợ tiền vốn và lãi cho Ngân hàng.

Hiện nay, bà T còn nợ Ngân hàng với tổng số tiền là 51.789.757 đồng, gồm: nợ gốc 19.885.439 đồng, nợ lãi 31.904.318 đồng (tính đến ngày 18/11/2019).

Nay, Ngân hàng khởi kiện và yêu cầu như sau:

- Buộc bà Trần Thị K.T và ông Nguyễn Văn C phải liên đới thực hiện nghĩa vụ trả ngay một lần toàn bộ nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 18/11/2019 là 51.789.757 đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kết kể từ ngày 19/11/2019 đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Bà Trần Thị K.T và ông Nguyễn Văn C được niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án cũng như các văn bản tố tụng khác nhưng không có văn bản nêu ý kiến gởi Tòa án và cũng không đến Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng vẫn giữ yêu cầu khởi kiện như đã trình bày. Bà Trần Thị K.T và ông Nguyễn Văn C vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bà Trần Thị K.T và ông Nguyễn Văn C được triệu tập tham dự phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T và ông C.

[2] *Về nội dung tranh chấp:*

Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV yêu cầu bà Trần Thị K.T và ông Nguyễn Văn C liên đới thực hiện trả nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng giải

ngân ngày 11/10/2016 tạm tính đến ngày 18/11/2019 là 51.789.757 đồng, gồm: nợ gốc 19.885.439 đồng, nợ lãi 31.904.318 đồng và trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 19/11/2019 đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

Bà Trần Thị K.T và ông Nguyễn Văn C không đến Tòa án và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Xét, giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn, ký ngày 06/10/2016 (sau đây viết tắt là giấy đăng ký ngày 06/10/2016) được bà T ký, ghi họ tên và được Ngân hàng xác nhận chấp thuận cho vay ngày 11/10/2016, giải ngân bằng cách chuyển khoản vào tài khoản số 108879645 của bà T tại Ngân hàng đã được ký kết trên cơ sở tự nguyện của bà T và đúng theo quy định pháp luật nên phát sinh hiệu lực từ ngày ký kết.

Theo giấy đăng ký ngày 06/10/2016, được Ngân hàng xác nhận chấp thuận cho vay ngày 11/10/2016 thì thấy rằng bà T có vay tiền của Ngân hàng là 31.500.000 đồng với thời hạn vay là 18 tháng, mục đích vay là để kinh doanh, lãi suất vay cố định là 42%/năm. Hình thức trả nợ là hàng tháng, trả tiền vốn tối thiểu là 1.500.000 đồng, số tiền lãi tối thiểu là 1.100.000 đồng

Sau khi vay, bà T có trả được cho Ngân hàng số tiền 19.767.429 đồng gồm tiền gốc 11.614.561 đồng, tiền lãi 8.152.868 đồng (tính đến 14/7/2017), sau đó bà T không có trả thêm khoản tiền nào nữa cho Ngân hàng cho đến nay. Hiện bà T còn nợ số tiền tạm tính đến ngày 18/11/2019 là 51.789.757 đồng, gồm: nợ gốc 19.885.439 đồng, nợ lãi 31.904.318 đồng.

Xét thấy, đã hết hạn hợp đồng mà bà T vẫn chưa trả xong tiền cho Ngân hàng, như vậy là bà Trần Thị K.T đã vi phạm nghĩa vụ của người vay theo giấy đăng ký đã ký kết với Ngân hàng. Do đó, nay Ngân hàng yêu cầu bà T có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng số tiền nợ còn thiếu và tiền lãi phát sinh sau ngày 18/11/2019 cho đến khi trả hết nợ, yêu cầu này là có cơ sở và phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với yêu cầu ông Nguyễn Văn C cùng bà T liên đới trả tiền cho Ngân hàng thì thấy rằng theo giấy đăng ký ngày 06/10/2016 chỉ có một mình bà Trần Thị K.T ký tên, không có giấy tờ gì chứng minh có ông Nguyễn Văn C là người đồng vay tiền với bà T mà tên ông C chỉ thể hiện ở phần thông tin về gia đình (trang 5 của giấy đăng ký), vì vậy không có cơ sở để Hội đồng xét xử buộc ông C có nghĩa vụ liên đới cùng bà T trả nợ cho Ngân hàng.

[3] *Về án phí*: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, 35, 147; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự;

*Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.*

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV.

1. Buộc bà Trần Thị K.T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV số tiền vốn, lãi tính đến ngày 18/11/2019 tổng cộng là 51.789.757 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 19/11/2019 đến khi trả xong nợ theo giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn, ký ngày 06/10/2016, được Ngân hàng chấp thuận ngày 11/10/2016 mà bà T đã ký kết với Ngân hàng.

Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Bà Trần Thị K.T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 2.589.487 đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV số tiền tạm ứng án phí 1.133.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0009868 ngày 07/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C Thành, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV, bà Trần Thị K.T, ông Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án tuyên và kết thúc vào lúc 14 giờ 40 phút ngày 28/11/2019, vắng mặt anh Minh - đại diện ủy quyền của Ngân hàng (có lý do) và bà T, ông C.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Bảnh